

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2019/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Ch; địa chỉ: Ấp T, thị trấn M, huyện C, tỉnh H.

Bị đơn: Bà Trương Thị Mỹ Th; địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện C, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị Mỹ Th tự nguyện trả cho bà Đặng Thị Ch số tiền 35.000.000đồng (ba mươi lăm triệu đồng) tiền vay (trong đó: tiền gốc là 35.000.000đồng và tiền lãi là 2.450.000đồng).

- Thời gian trả nợ do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh H quyết định theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn bà Đặng Thị Ch có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn bà Trương Thị Mỹ Th chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bà Trương Thị Mỹ Th còn phải trả cho bà Ch số tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Mỹ Th tự nguyện chịu số tiền 936.000đồng. Bà Đặng Thị Ch được nhận lại số tiền 950.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0021728 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND h.Châu Thành A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hương